

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm  
Và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thành phố về dự toán ngân sách thành phố năm 2023 và phương án phân bổ ngân sách thành phố năm 2023, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

**I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (chi tiết theo phụ lục 01)**

Thực hiện Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2023 và thời kỳ ổn định ngân sách 2023 – 2025.

Theo đó dự toán thu năm 2023 thay đổi so với trước đây (không giao các khoản thu trên địa bàn do Cục thuế quản lý; giao thêm một số nhiệm vụ thu mới như thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm, ước thực hiện 990,2 tỷ đồng, đạt 52% dự toán. Trong đó:

- Thu từ thuế 609,9 tỷ đồng, đạt 50% dự toán. Thu từ thuế đạt tiến độ, trong đó:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (47%) chưa đạt tiến độ nhưng chiếm tỷ trọng không đáng kể

+ Thu từ khu vực Công thương nghiệp ngoài quốc doanh đạt 55% dự toán.

+ Thuế thu nhập cá nhân (43%) chưa đạt tiến độ, chủ yếu là khoản thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản giảm do hoạt động giao dịch bất động sản gặp nhiều khó khăn.

+ Thu thuế bảo vệ môi trường (20%) chưa đạt tiến độ nhưng chiếm tỷ trọng không đáng kể.

- Thu phí, lệ phí 158,5 tỷ đồng, đạt 51% dự toán. Thu phí, lệ phí đạt theo tiến độ, trong đó:

+ Lệ phí trước bạ đạt 45% dự toán. Trong đó, khoản thu lệ phí trước bạ nhà đất đạt thấp (20%) do hoạt động giao dịch bất động sản gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, dự toán thu lệ phí trước bạ nhà đất năm 2023 tăng cao (tăng 114%) so với năm 2022. UBND thành phố đã có văn bản kiến nghị UBND tỉnh đối với số thu này.

+ Phí, lệ phí trung ương; phí, lệ phí tỉnh vượt dự toán, chủ yếu là các loại phí, lệ phí do các đơn vị trung ương và tỉnh trên địa bàn thành phố thực hiện.

+ Thu phí, lệ phí thành phố vượt tiến độ (74%). Tuy nhiên, thu phí, lệ phí xã chưa đạt tiến độ (42%).

- Thu về nhà đất 147 tỷ đồng, đạt 53% dự toán. Các khoản thu về nhà đất đều vượt so với tiến độ. Trong đó, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 52% dự toán, thu tiền sử dụng đất đạt 53% dự toán.

- Thu khác 74,7 tỷ đồng, đạt 67% dự toán. Thu khác vượt dự toán do có khoản thu tài trợ công tác quy hoạch trên địa bàn thành phố.

\* Đánh giá chung:

Thực hiện Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh v/v ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh v/v tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2023.

Ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu được giao. Kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 đạt tiến độ (52%).

Tuy nhiên, có một số khoản thu chưa đạt tiến độ như thuế thu nhập cá nhân (43%), lệ phí trước bạ (45%), phí, lệ phí xã (42%). Để đảm bảo tiến độ thu ngân sách, UBND thành phố ban hành văn bản yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã phường phối hợp với cơ quan thuế đề ra các giải pháp nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao đối với các khoản thu chưa đạt tiến độ.

## **II. Về tình hình thu hồi nợ đọng thuế**

Theo số liệu báo cáo của Chi cục thuế, tính đến ngày 31/5/2023, tổng số tiền nợ thuế là 390 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 20% trong tổng dự toán toán thu NSNN (390 tỷ đồng/1.913 tỷ đồng); so với thời điểm 31/12/2022, tổng số tiền nợ thuế tăng 149 tỷ đồng (tăng 90%). Trong đó:

- Nợ có khả năng thu là 294 tỷ đồng, tăng 149 tỷ đồng (tăng 102%) so với thời điểm 31/12/2022.

- Nợ khó thu là 96 tỷ đồng, xấp xỉ thời điểm 31/12/2022.

Nợ thuế (nợ có khả năng thu) tăng do hoạt động sản xuất, kinh doanh được phục hồi tuy nhiên vẫn còn gặp khó khăn.

### **III. Cân đối ngân sách địa phương (chi tiết theo phụ lục 01)**

#### **1. Thu cân đối ngân sách**

Tổng thu cân đối ngân sách 6 tháng đầu năm, ước thực hiện 904,8 tỷ đồng. Trong đó, thu điều tiết ngân sách là 868 tỷ đồng, đạt 52% dự toán, cụ thể:

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 140 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, bao gồm:
  - + Ngân sách thành phố ước thực hiện 123,2 tỷ đồng, đạt 53% dự toán.
  - + Ngân sách xã ước thực hiện 16,8 tỷ đồng, đạt 53% dự toán.
- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác thực hiện 728 tỷ đồng, đạt 51% dự toán, bao gồm:
  - + Ngân sách thành phố ước thực hiện 680 tỷ đồng, đạt 52% dự toán.
  - + Ngân sách xã ước thực hiện 48 tỷ đồng, đạt 45% dự toán.

#### **2. Chi ngân sách địa phương**

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm, ước thực hiện 795,6 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, tăng 4% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển, ước thực hiện 178,4 tỷ đồng. Trong đó, chi từ nguồn vốn phân cấp (không bao gồm chuyển nguồn) là 159,3 tỷ đồng, đạt 43% vốn thành phố giao (366 tỷ đồng), bằng 50% vốn phân cấp tỉnh giao (316 tỷ đồng) và tăng 53% so với cùng kỳ.
- Chi thường xuyên, ước thực hiện 617,1 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, bằng 95% so với cùng kỳ.

### **IV. Cân đối ngân sách cấp thành phố (chi tiết theo phụ lục 02)**

#### **1. Thu cân đối ngân sách**

Thu cân đối ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm, ước thực hiện 839,8 tỷ đồng. Trong đó, thu điều tiết ngân sách là 803,2 tỷ đồng, đạt 52% dự toán, cụ thể:

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 123,2 tỷ đồng, đạt 53% dự toán.
- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác thực hiện 680 tỷ đồng, đạt 52% dự toán.

#### **2. Chi ngân sách thành phố**

Tổng chi ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm, ước thực hiện 758,1 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 4% so với cùng kỳ. Trong đó:

2.1. Chi đầu tư phát triển, ước thực hiện 173 tỷ đồng. Trong đó, chi từ nguồn vốn phân cấp (không bao gồm chuyển nguồn) là 154,1 tỷ đồng, đạt 48% vốn thành phố giao (321 tỷ đồng), bằng 57% vốn phân cấp tỉnh giao (271 tỷ đồng) và tăng 52% so với cùng kỳ.

2.2. Chi thường xuyên, ước thực hiện 512,2 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, bằng 99% so với cùng kỳ. Trong 6 tháng đầu năm, một số khoản chi tăng so với tiến độ, trong đó:

- Chi quốc phòng 8 tỷ đồng, đạt 95% dự toán. Tăng do chi huấn luyện dân quân tự vệ, tổ chức hội thao và chi công tác chuẩn bị diễn tập phòng thủ thành phố.
- Chi văn hóa thông tin 3 tỷ đồng, đạt 74% dự toán. Tăng chi do chi công tác tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa; và tổ chức hưởng ứng Chương trình Festival Biển Nha Trang – Khánh Hòa 2023.

- Chi các thể dục thể thao 1,55 tỷ đồng, đạt 51% dự toán.
- Chi đảm bảo xã hội 50,5 tỷ đồng, đạt 54% dự toán. Tăng do chi mua gạo hỗ trợ cho người dân trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt đầu năm 2023.

2.3. Chi bổ sung cho ngân sách xã, thực hiện 72,8 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, bằng 86% so với cùng kỳ. Tăng chi là do bổ sung mục tiêu cho các xã, phường chi hỗ trợ trang bị phương tiện cho lực lượng dân phòng 2,7 tỷ đồng; tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa 0,6 tỷ đồng; hỗ trợ kinh phí địa bàn phụ trách 2,2 tỷ đồng.

2.4. Về sử dụng nguồn dự phòng năm 2023 (chi tiết theo phụ lục 04):

Sáu tháng đầu năm, UBND thành phố đã chi từ nguồn dự phòng 365 triệu đồng, để hỗ trợ các hộ chăn nuôi có vật nuôi bị tiêu hủy do dịch bệnh tả lợn châu Phi, và hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng dịch Covid-19 theo NQ số 68/NQ-CP.

2.5. Về sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp thành phố năm 2022 (chi tiết theo phụ lục 05)

Sáu tháng đầu năm, UBND thành phố đã sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp thành phố năm 2022 để thực hiện các nội dung theo phương án tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 28/4/2023 của HĐND thành phố như thực hiện các quy hoạch; tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa; cải tạo, trang trí, phân luồng giao thông phục vụ Chương trình Festival Biển Nha Trang – Khánh Hòa 2023; hỗ trợ trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho lực lượng dân phòng...

\* Đánh giá chung:

Sau tháng đầu năm, hoạt động sản xuất kinh doanh dần được phục hồi tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều khó khăn, nhất là hoạt động giao dịch bất động sản.

Trên cơ sở số thu ngân sách được hưởng, UBND thành phố điều hành ngân sách theo tiến độ thu, đảm bảo cân đối thu chi; các chế độ Lễ tết, chính sách an sinh xã hội được chi trả đầy đủ, kịp thời; đảm bảo kinh phí kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa, và kinh phí các hoạt động hưởng ứng Chương trình Festival Biển Nha Trang – Khánh Hòa 2023.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

### **I. Nhiệm vụ thu, chi ngân sách**

Trên cơ sở kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, UBND thành phố dự kiến nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2023 như sau:

#### **1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 ước thực hiện 1.913 tỷ đồng, đạt 100% dự toán. Trong đó:

- Thu từ thuế 1.150 tỷ đồng, đạt 95% dự toán.
- Thu phí, lệ phí 322,6 tỷ đồng, đạt 104% dự toán.
- Thu về nhà đất 311,6 tỷ đồng, đạt 111% dự toán.
- Thu khác 128,8 tỷ đồng, đạt 116% dự toán.

Qua rà soát, thu ngân sách năm 2023 đạt dự toán. Tuy nhiên, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ nhà đất không đạt do hoạt động giao dịch bất động sản gặp nhiều khó khăn.

## **2. Cân đối ngân sách địa phương**

### **2.1. Thu cân đối ngân sách địa phương**

Tổng thu cân đối ngân sách năm 2023, ước thực hiện 1.944 tỷ đồng. Trong đó, thu điều tiết ngân sách là 1.664 tỷ đồng, đạt 99% dự toán, cụ thể:

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 298 tỷ đồng, đạt 112% dự toán, bao gồm:
  - + Ngân sách thành phố ước thực hiện 262 tỷ đồng, đạt 112% dự toán.
  - + Ngân sách xã ước thực hiện 36 tỷ đồng, đạt 114% dự toán.
- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác ước thực hiện 1.366 tỷ đồng, đạt 96% dự toán, bao gồm:
  - + Ngân sách thành phố thực hiện 1.272 tỷ đồng, đạt 97% dự toán.
  - + Ngân sách xã thực hiện 94 tỷ đồng, đạt 88% dự toán.

Năm 2023, dự kiến hụt thu điều tiết là 53 tỷ đồng (trong đó, chủ yếu các khoản thu thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ nhà đất). UBND thành phố thực hiện rà soát, cắt giảm một số nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết, và sử dụng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi để bù đắp. Đồng thời, UBND thành phố xây dựng phương án xử lý hụt thu báo cáo Thường trực HĐND thành phố theo quy định.

### **2.2. Chi ngân sách địa phương**

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2023, ước thực hiện 1.803 tỷ đồng, đạt 17% dự toán. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển, ước thực hiện 335 tỷ đồng. Trong đó, chi từ nguồn vốn phân cấp (không bao gồm chuyển nguồn) là 316 tỷ đồng, đạt 86% vốn thành phố giao (366 tỷ đồng), bằng 100% vốn phân cấp tỉnh giao (316 tỷ đồng) và tăng 9% so với cùng kỳ.
- Chi thường xuyên, ước thực hiện 1.446 tỷ đồng, đạt 110% dự toán (trong đó, dự kiến chi tăng lương cơ sở từ nguồn cải cách tiền lương 103 tỷ đồng, diễn tập 18 tỷ đồng, dịch vụ công ích tăng thêm 49 tỷ đồng). Nếu loại trừ các nội dung tăng thêm nêu trên, chi thường xuyên đạt 97% dự toán.

## **II. Một số giải pháp**

Để hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2023, UBND thành phố đề ra một số giải pháp như sau:

### **1. Về công tác thu ngân sách nhà nước**

- Thường xuyên theo dõi tình hình thu ngân sách; kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị và đề ra các giải pháp nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao đối với các khoản thu chưa đạt tiến độ.
- Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch về tăng cường các biện pháp phối hợp quản lý thu và chống thất thu năm 2023 trên địa bàn thành phố. Đồng thời, triển khai đồng bộ và thực hiện tốt các biện pháp thu hồi nợ thuế năm 2023.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường phối hợp, hỗ trợ Cơ quan thuế trong công tác quản lý thuế và thu hồi nợ thuế, phân đầu giảm nợ khó thu và thu tối đa số nợ có khả năng thu hồi.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở cơ quan thuế để tạo thuận lợi cho người nộp thuế.

- Đẩy mạnh việc áp dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có mã của cơ quan thuế trên địa bàn thành phố.

## 2. Về tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước

- Trên cơ sở số thu ngân sách thành phố được hưởng, theo dõi, rà soát tình hình thực hiện dự toán chi để kịp thời có phương án đảm bảo cân đối thu chi.

- Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao. Rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi để sử dụng hiệu quả dự toán, hạn chế việc bổ sung trong năm.

- UBND các xã, phường thường xuyên theo dõi tình hình thu chi ngân sách. Trường hợp dự kiến số thu không đạt dự toán, thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để bù đắp; đồng thời, xây dựng phương án xử lý hụt thu báo cáo Thường trực HĐND cung cấp theo quy định.

- Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện và giải ngân của các dự án đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách; đôn đốc tiến độ giải ngân kế hoạch vốn; kịp thời hướng dẫn, giải quyết các khó khăn vướng mắc của các Chủ đầu tư.

- Kịp thời điều chỉnh giảm vốn của các dự án, công trình chậm tiến độ để bố trí cho các dự án, công trình có nhu cầu.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023, UBND thành phố báo cáo HĐND thành phố. *Tueg*

### Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Các thành viên UBND TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Sỹ Khánh

**BÁO CÁO THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**(Kèm theo báo cáo số **4733** /UBND-TCKH ngày **19** / **6** /2023 của UBND thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng	So sánh (%)		Ước thực hiện năm 2023	So sánh (%)	
				KH	CK		KH	CK
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II+III+IV)</b>	<b>1.913.000</b>	<b>990.205</b>	<b>52</b>	<b>92</b>	<b>1.913.000</b>	<b>100</b>	<b>94</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu từ thuế</b>	<b>1.210.680</b>	<b>609.900</b>	<b>50</b>	<b>106</b>	<b>1.150.060</b>	<b>95</b>	<b>118</b>
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	15.400	7.200	47		14.400	94	
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	17.270	10.300	60		18.100	105	
3	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	9.080	2.300	25		7.060	78	
4	Thu từ khu vực CTN ngoài QĐ do CCT quản lý thu	714.550	395.000	55	127	755.000	106	135
5	Thuế thu nhập cá nhân	453.880	195.000	43	74	355.000	78	86
6	Thuế bảo vệ môi trường	500	100	20	37	500	100	147
<b>II</b>	<b>Các khoản phí, lệ phí</b>	<b>311.000</b>	<b>158.500</b>	<b>51</b>	<b>83</b>	<b>322.600</b>	<b>104</b>	<b>81</b>
1	Lệ phí trước bạ	275.000	125.000	45	82	275.000	100	81
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	75.000	15.000	20	36	35.000	47	52
	- Lệ phí trước bạ các tài sản khác	200.000	110.000	55	98	240.000	120	88
2	Các loại phí, lệ phí	36.000	33.500	93	88	47.600	132	84
	- Phí và lệ phí Trung ương	2.000	2.000	100	58	3.000	150	32
	- Phí và lệ phí tỉnh	500	8.000	1.600	73	11.000	2.200	63
	- Phí và lệ phí thành phố	29.900	22.000	74	101	30.000	100	117
	- Phí và lệ phí xã	3.600	1.500	42	96	3.600	100	90
<b>III</b>	<b>Các khoản thu về nhà đất</b>	<b>280.020</b>	<b>147.050</b>	<b>53</b>	<b>79</b>	<b>311.585</b>	<b>111</b>	<b>65</b>
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	13.520	7.000	52	84	13.530	100	58
2	Thu tiền cho thuê đất, mặt nước, mặt biển		50			55		
3	Thu tiền sử dụng đất	266.500	140.000	53	79	298.000	112	65
	- Cục thuế quản lý thu							
	- Chi Cục thuế quản lý thu	266.500	140.000	53	79	298.000	112	65
<b>IV</b>	<b>Thu khác</b>	<b>111.300</b>	<b>74.755</b>	<b>67</b>	<b>61</b>	<b>128.755</b>	<b>116</b>	<b>66</b>
1	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản							
2	Thu khác ngân sách	111.300	70.000	63	97	124.000	111	86
3	Các khoản huy động đóng góp		4.755			4.755		
<b>B</b>	<b>CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>							
<b>I</b>	<b>Tổng nguồn thu NSDP</b>	<b>1.685.410</b>	<b>904.814</b>	<b>54</b>	<b>93</b>	<b>1.943.825</b>	<b>115</b>	<b>102</b>
1	Thu điều tiết ngân sách	1.685.410	868.000	52	98	1.664.000	99	96
	- Thu tiền sử dụng đất	266.500	140.000	53	76	298.000	112	65
	- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác	1.418.910	728.000	51	104	1.366.000	96	108
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên		12.902			21.902		17
	- Bổ sung cân đối							
	- Bổ sung có mục tiêu		12.902			21.902		17
3	Thu chuyển nguồn tăng thu, tiết kiệm chi					80.881		
4	Thu chuyển nguồn CCTL tăng lương lên 1,8					103.000		
6	Các khoản huy động đóng góp		4.755		10	4.755		10
4	Thu chuyển nguồn chi đầu tư		19.157		165	69.287		597
<b>II</b>	<b>Tổng chi NSDP</b>	<b>1.685.410</b>	<b>795.595</b>	<b>47</b>	<b>104</b>	<b>1.802.713</b>	<b>107</b>	<b>110</b>
1	Chi đầu tư phát triển	315.536	178.483	57	154	334.993	106	111
	Trong đó, từ nguồn vốn phân cấp	315.536	159.326	50	153	315.836	100	109
2	Chi thường xuyên	1.315.112	617.112	47	95	1.446.006	110	108
3	Dự phòng ngân sách	33.048						
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	21.714				21.714	100	

**BÁO CÁO CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ VÀ NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo báo cáo số 4733 /UBND-TCKH ngày 19 / 6 /2023 của UBND thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng	So sánh (%)		Ước thực hiện năm 2023	So sánh (%)	
				KH	CK		KH	CK
<b>A</b>	<b>Ngân sách thành phố</b>							
<b>I</b>	<b>Thu ngân sách</b>	<b>1.546.837</b>	<b>839.774</b>	<b>54</b>	<b>91</b>	<b>1.813.225</b>	<b>117</b>	<b>100</b>
1	Thu điều tiết ngân sách	1.546.837	803.200	52	97	1.533.640	99	94
	- Thu tiền sử dụng đất (cân đối chi đầu tư)	234.520	123.200	53	67	261.640	112	57
	- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác	1.312.317	680.000	52	106	1.272.000	97	109
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên		12.902		38	21.902		17
	- Bổ sung cân đối							
	- Bổ sung có mục tiêu		12.902		38	21.902		17
3	Thu chuyển nguồn tăng thu, tiết kiệm chi					80.881		
4	Thu chuyển nguồn CCTL tăng lương lên 1,8					103.000		
5	Các khoản huy động đóng góp		4.755			4.755		10
6	Thu chuyển nguồn chi đầu tư		18.917		163	69.047		595
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>1.546.837</b>	<b>758.102</b>	<b>49</b>	<b>104</b>	<b>1.711.455</b>	<b>111</b>	<b>108</b>
1	Chi đầu tư phát triển	271.378	172.991	64	153	319.075	118	111
	Từ nguồn XDCB tập trung	90.158	61.873	69	224	90.158	100	108
	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	181.220	92.201	51	125	210.000	116	110
	Từ chuyển nguồn vốn đầu tư công		18.917		163	18.917		163
2	Chi thường xuyên	1.096.027	512.230	47	99	1.223.200	112	112
	- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	575.670	270.000	47	102	665.000	116	125
	- Chi quốc phòng	8.409	8.000	95	109	26.000	309	203
	- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	2.672	250	9	90	2.000	75	81
	- Chi y tế, dân số và gia đình	21.464	10.000	47	106	24.500	114	125
	- Chi văn hóa thông tin	4.057	3.000	74	89	5.200	128	104
	- Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	1.604	630	39	70	1.500	94	91
	- Chi thể dục thể thao	3.049	1.550	51	86	3.500	115	107
	- Chi bảo vệ môi trường	58.579	28.000	48	111	56.000	96	109
	- Chi các hoạt động kinh tế	244.328	105.000	43	92	248.000	102	82
	- Chi hoạt động QLNN, Đảng, Đoàn thể	69.749	31.500	45	120	69.500	100	129
	- Chi bảo đảm xã hội	94.266	50.500	54	86	110.000	117	108
	- Chi thường xuyên khác	12.180	3.800	31	99	12.000	99	218
3	Dự phòng ngân sách	28.074						
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	17.418				17.418	100	
5	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	133.940	72.881	54	74	151.762	113	83
	- Chi bổ sung cân đối ngân sách	121.762	60.881	50	113	121.762	100	113
	- Chi bổ sung có mục tiêu	12.178	12.000	99	27	30.000	246	40
6	Chi nộp ngân sách cấp trên							



STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng	So sánh (%)		Ước thực hiện năm 2023	So sánh (%)	
				KH	CK		KH	CK
<b>B</b>	<b>Ngân sách xã</b>							
<b>I</b>	<b>Thu ngân sách</b>	<b>272.513</b>	<b>137.921</b>	<b>51</b>	<b>91</b>	<b>282.362</b>	<b>104</b>	<b>100</b>
1	Thu điều tiết ngân sách	138.573	64.800	47	122	130.360	94	132
	- Thu tiền sử dụng đất	31.980	16.800	53		36.360	114	
	- Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác	106.593	48.000	45	90	94.000	88	95
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	133.940	72.881	54	74	151.762	113	83
	- Bổ sung cân đối	121.762	60.881	50	113	121.762	100	113
	- Bổ sung có mục tiêu	12.178	12.000		27	30.000		40
3	Thu chuyển nguồn CCTL tăng lương lên 1,8							
4	Thu chuyển nguồn chi đầu tư		240			240		
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>272.513</b>	<b>110.374</b>	<b>41</b>	<b>82</b>	<b>243.020</b>	<b>89</b>	<b>90</b>
1	Chi đầu tư phát triển	44.158	5.492	12	185	15.918	36	112
	Từ nguồn XDCB tập trung	12.178	3.653	30	123	12.178	100	101
	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	31.980	1.599	5		3.500	11	
	Từ chuyển nguồn vốn đầu tư công		240			240		
2	Chi thường xuyên	219.085	104.882	48	80	222.806	102	87
	- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	1.188	1.012	85	100	1.056	89	106
	- Chi quốc phòng	25.146	15.000	60	106	26.100	104	95
	- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	26.710	11.500	43	328	26.000	97	185
	- Chi y tế, dân số và gia đình							
	- Chi văn hóa thông tin	3.084	1.550	50	179	3.050	99	163
	- Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	949	110	12	122	500	53	101
	- Chi thể dục thể thao	1.033	550	53	158	1.000	97	138
	- Chi bảo vệ môi trường		60		45	100		30
	- Chi các hoạt động kinh tế	3.992	4.700	118	269	3.300	83	38
	- Chi hoạt động QLNN, Đảng, Đoàn thể	141.681	64.000	45	100	148.000	104	106
	- Chi bảo đảm xã hội	13.575	6.300	46	14	13.500	99	22
	- Chi thường xuyên khác	1.727	100	6	200	200	12	131
3	Dự phòng ngân sách	4.974						
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	4.296				4.296	100	

**BÁO CÁO THỰC HIỆN RÚT DỰ TOÁN TỪ NGÂN SÁCH TỈNH 6 THÁNG NĂM 2023**(Kèm theo báo cáo số **4733** /UBND-TCKH ngày **19 / 6** /2023 của UBND thành phố)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
	<b>Tổng cộng</b>	<b>12.902.424.200</b>
1	KP tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ các cấp, người dân và cộng đồng tham gia thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023	72.000.000
2	Động viên tinh thần cán bộ, công chức, người lao động phòng Tài chính - Kế hoạch trong công tác đôn đốc thu góp phần hoàn thành vượt dự toán năm 2022	25.000.000
3	Kinh phí tăng định mức hỗ trợ nhân ngày lễ Quốc tế Lao động 01/5, Quốc Khánh 02/9 và ngày Tết nguyên đán năm 2023	8.529.000.000
4	Hỗ trợ hộ dân bị thiệt hại do dịch bệnh tả lợn châu Phi xảy ra trên địa bàn xã Phước Đồng và xã Vĩnh Thạnh	67.484.200
5	Nhiệm vụ khoa học tự nhiên	55.000.000
6	Hỗ trợ hoạt động triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ	10.000.000
7	Thực hiện quy hoạch phân khu Khu dân cư phường Phước Long - Vĩnh Trường - Vĩnh Nguyên	3.391.000.000
8	Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác phát triển Kinh tế-Xã hội giữa TP HCM với các tỉnh Vùng Duyên hải Nam trung bộ và các hoạt động bên lề tại Khánh Hòa	82.440.000
9	Thực hiện dự án 2, dự án 3, dự án 4, dự án 6 và dự án 7 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023	670.500.000

**BÁO CÁO CHI TỪ NGUỒN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**  
(Kèm theo báo cáo số **4733** /UBND-TCKH ngày **19 / 6** /2023 của UBND thành phố)

Đơn vị: đồng

Stt	Nguồn kinh phí	Số tiền	Nội dung chi	Đơn vị	Quyết định		Số sử dụng	Nguồn còn lại
					Số QĐ	Ngày, tháng		
	<b>Tổng</b>	<b>28.074.000.000</b>	<b>Tổng</b>				<b>365.271.800</b>	<b>27.708.728.200</b>
1	Dự toán đầu năm	28.074.000.000	Hỗ trợ các hộ chăn nuôi có vật nuôi bị tiêu hủy do dịch bệnh tả lợn châu Phi	UBND xã Phước Đồng	356/QĐ-UBND	08/3/2023	22.857.000	
2			Hỗ trợ các hộ chăn nuôi có vật nuôi bị tiêu hủy do dịch bệnh tả lợn châu Phi	UBND xã Vĩnh Thạnh	356/QĐ-UBND	08/3/2023	6.064.800	
3			Hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng dịch Covid-19 theo NQ số 68/NQ-CP	Phòng LĐ-TB&XH	1190/QĐ-UBND	13/4/2023	336.350.000	

**BÁO CÁO SỬ DỤNG TỪ TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo báo cáo số 4733 /UBND-TCKH ngày 19 / 6 /2023 của UBND thành phố)

Đơn vị: đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số tiền
<b>I</b>	<b>Chuyển nguồn năm 2022 sang 2023 theo QĐ số 1514/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND thành phố (đã bao gồm nguồn thực hiện CCTL 350.759 tr.đồng)</b>		<b>1.902.276.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Sử dụng 6 tháng đầu năm</b>		<b>34.755.747.269</b>
1	Chuyển vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Khánh Hòa	Ngân hàng CSXH chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	3.000.000.000
2	Thực hiện lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, quy chế quản lý đối với 05 đồ án	Phòng QLĐT	6.607.000.000
3	KP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với các công trình vi phạm tại lô E69 và lô A17 khu biệt thự cao cấp Ocean View	UBND phường Vĩnh Trường	2.067.834.800
4	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư các phường Phước Tân Phước Hải - Phước Hòa, TP Nha Trang	Phòng QLĐT	953.535.000
5	Quy chế quản lý kiến trúc, TP Nha Trang	Phòng QLĐT	1.230.974.000
6	Xử lý kinh phí tạm ứng đưa ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước	UBND phường Vĩnh Phước	186.670.443
7	Xử lý kinh phí tạm ứng đưa ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước	UBND phường Vĩnh Phước	20.948.050
8	Hỗ trợ KP thực hiện tháo dỡ các lồng bè và khơi thông dòng chảy, xử lý ô nhiễm môi trường trên sông Tắc, sông Quán Trường	UBND các xã, phường	395.000.000
9	Lập Đồ án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết khu vực bố trí tái định cư tại xã Vĩnh Trung và xã Vĩnh Thái	BQLDA các CTXD	169.100.000
10	Xử lý tạm ứng ngân sách thành phố năm 2021, 2022	BQL Vĩnh Nha Trang	10.054.632.562
11	Tổ chức các hoạt động tổ chức kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa	TTVH-TT&TT	685.782.000
12	Trang bị các thiết bị ghi hình phục vụ công tác tuyên truyền	TTVH-TT&TT	621.115.000
13	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư phía Tây đường 2/4 thuộc phường Vĩnh Hải-Vĩnh Phước, TP Nha Trang	Phòng QLĐT	219.000.000
14	Điều chỉnh quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư xã Vĩnh Hiệp-Vĩnh Ngọc-Vĩnh Thạnh, TP Nha Trang	Phòng QLĐT	2.307.000.000
15	Tổ chức các hoạt động tổ chức kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa	Thành Đoàn	253.250.000
16	Tổ chức các hoạt động tổ chức kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa	Hội LHPN	287.700.000
17	Hỗ trợ KP treo cờ nhân dịp kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa	UBND các xã, phường	632.910.000
18	Hỗ trợ KP trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng	UBND các xã, phường	2.752.200.000
19	Thực hiện công trình: cait tạo, trang trí phục vụ Festival Biển năm 2023	CTCP MTĐT NT	3.662.000.000
20	Lắp đặt biển báo, pano phân luồng giao thông phục vụ Chương trình Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa	Phòng QLĐT	196.838.000
21	Tổ chức Hội thi cứu hộ bãi biển lần thứ III (Festival biển)	BQL Vĩnh Nha Trang	366.900.000
22	Xử lý tạm ứng ngân sách thành phố năm 2022 (Cồn Nhất Trí)	TTPTQĐ TP	205.357.414
23	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023	Các phòng ban, đơn vị	880.000.000
<b>III</b>	<b>Còn lại (III=I-II)</b>		<b>1.867.520.252.731</b>

HÀNH